

Giải pháp tăng cường phối hợp giữa Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An với cơ sở mầm non ngoài công lập trong hoạt động thực hành, thực tập sư phạm

Trần Quốc Bảo*, Nguyễn Thị Phúc**

*TS. Phòng ĐT - NCKH Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

**ThS. Phòng ĐT - NCKH Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

Received: 6/4/2023; Accepted: 13/4/2023; Published: 18/4/2023

Abstract: Cooperating non-public educational institutions to organize practical activities and pedagogical internships towards the goal of training students with skills and suitable qualifications to our social development. The article focuses on analyzing the importance of building a cooperative relationship between Nghe An College of Education and non-public preschools in teacher training, difficulties in cooperating and analyzing the factors that determine its efficiency.

Keywords: Practice, Pedagogical internship, co-ordination, building, training, skills.

1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn hiện nay, mạng lưới các cơ sở giáo dục ngoài công lập (NCL) đặc biệt là các trường mầm non (TMN) ngày càng phát triển về quy mô và hình thức giáo dục. Theo số liệu thống kê của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An, trong năm học 2022 - 2023 đối với bậc học mầm non toàn tỉnh có 545 trường, trong đó: trường công lập có 486 trường, NCL có 59 trường (ngoài ra còn có 276 cơ sở độc lập và 572 điểm lẻ¹). Trên địa bàn thành phố Vinh có 67 TMN trong đó: công lập có 28 trường (chiếm 41,8%), NCL có 39 trường (chiếm 58,2%) (ngoài ra còn có 115 cơ sở độc lập và 5 điểm lẻ).

Sự phát triển của hệ thống trường NCL ở Nghệ An nói chung, thành phố Vinh nói riêng trở thành hiện tượng nổi bật và ngày càng phổ biến nhằm đáp ứng yêu cầu về đổi mới trong giáo dục và đào tạo, tạo điều kiện cho các trường sư phạm mở rộng đối tượng phối hợp trong các hoạt động thực hành, thực tập sư phạm (TH, TTSP). Chính vì vậy, việc đưa ra các “Giải pháp tăng cường phối hợp giữa Trường Cao đẳng Sư phạm (CĐSP) Nghệ An với cơ sở mầm non NCL trong công tác thực hành, thực tập sư phạm” là rất thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (GV) của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Ý nghĩa của việc phối hợp trong công tác thực

1 Khoản 2 Điều 2 Nghị định 105/2020/NĐ-CP (Có hiệu lực từ 01/11/2020) có giải thích về cơ sở giáo dục mầm non độc lập như sau: Cơ sở giáo dục mầm non độc lập là cơ sở giáo dục khác trong hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm: nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập đã được cấp phép thành lập theo quy định của pháp luật.

hành, thực tập sư phạm giữa Trường CĐSP Nghệ An với cơ sở mầm non NCL

Trong chương trình đào tạo ngành giáo dục mầm non ở trường, hoạt động thực hành sư phạm (THSP) được tổ chức từ học kỳ 1 đến học kỳ 5 của khoá học; thực tập sư phạm được tổ chức trong học kỳ 4 và học kỳ 6 của khoá học (TTSP 1 ở học kỳ 4, TTSP 2 ở kỳ 6). Để triển khai hoạt động TH, TTSP nhà trường đặc biệt quan tâm đến các TMN và xem đây là môi trường thực tiễn để sinh viên (SV) rèn luyện tay nghề, ứng dụng các vấn đề lý thuyết được học nhằm phát triển toàn diện các năng lực sư phạm.

Cùng với các TMN công lập, các TMN NCL là một trong những đơn vị đánh giá đầu ra, nơi có nhu cầu lớn trong tuyển dụng, sử dụng sản phẩm đào tạo của nhà trường. Từ năm 2015, trường bắt đầu phối hợp với các TMN NCL trên địa bàn thành phố Vinh trong hoạt động TH, TTSP. Kết quả đánh giá chất lượng SV trong hoạt động TH, TTSP của các TMN là một trong những cơ sở giúp cho trường bổ sung, chỉnh sửa chương trình, quy trình đào tạo trong trường.

2.2. Về công tác phối hợp của nhà trường với các đơn vị liên ngành

Đầu mỗi năm học, để triển khai hoạt động TH, TTSP nhà trường đã có công văn gửi Sở Giáo dục & Đào tạo, công văn gửi các Phòng Giáo dục và các TMN về kế hoạch TH, TTSP. Căn cứ nhu cầu thực tiễn trong công tác TH, TTSP của trường, các phòng Giáo dục & Đào tạo cấp huyện, thành thị đã phối hợp cùng nhà trường lựa chọn cơ sở mầm non đủ điều kiện để triển khai thực hiện kế hoạch. Đối với các

TMN NCL, trường đã tiến hành khảo sát trực tiếp tại các trường về điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ GV, mô hình hoạt động và hình thức giáo dục đáp ứng được yêu cầu trong việc phối hợp thực hiện công tác TH, TTSP.

Để chuẩn bị cho các đợt TH, TTSP nhà trường đã tổ chức cho SV học tập nội quy, quy chế TH, TTSP, tập huấn kỹ năng mềm trước khi đến TMN để SV nhận thức được đây là các học phần quan trọng trong chương trình đào tạo, là cơ hội để SV nâng cao năng lực chuyên môn, tiếp cận bước đầu với thực tiễn giáo dục và những yêu cầu trong việc sử dụng đội ngũ GV của các TMN. Sau đó, các nhóm, đoàn SV (số lượng từ 20 đến 30 em/1 đoàn) được gửi trực tiếp đến các TMN để tiến hành TH, TTSP.

2.3. Một số khó khăn và tồn tại

Trong những năm qua, sự phối hợp giữa nhà trường và các TMN NCL được triển khai khá chặt chẽ, song vẫn còn một số khó khăn, tồn tại nhất định. Cụ thể, hiện nay hệ thống các TMN NCL trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong đó có thành phố Vinh là một nhóm các trường độc lập về tài chính, được thành lập bởi khu vực tư nhân, do đó quy mô trường lớp tại các trường thường chỉ đảm bảo ở mức cơ bản với diện tích khuôn viên vừa phải và chấp nhận số lượng HS ít hơn so với các TMN công lập, điều này là một trong những hạn chế tạo nên khó khăn trong việc bố trí các nhóm, đoàn khi triển khai công tác TH, TTSP.

Đối với các TMN NCL, việc hướng dẫn thực tập cho SV chưa được các trường xem đây là nhiệm vụ quan trọng góp phần đào tạo nguồn GV cho địa phương, cho ngành giáo dục. Trong các trường NCL, song song với chương trình giảng dạy của Bộ Giáo dục ban hành thì các tiết học tăng cường như ngoại ngữ, năng khiếu, thể dục và kỹ năng mềm, các hoạt động ngoại khoá chiếm thời lượng khá lớn trong chương trình giáo dục. Do đó, hoạt động TH, TTSP của SV nhiều khi bị gián đoạn, phải “nhường chỗ” cho các hoạt động nêu trên của nhà trường. Điều này là tích cực đối với việc tiếp cận thực tế của SV nhưng cũng ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng hướng dẫn, tiến độ hoàn thành các nội dung TH, TTSP đã được quy định trong nội dung TH, TTSP của trường sư phạm.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Nghệ An nói chung, thành phố Vinh nói riêng giữa các TMN NCL có sự chênh lệch khá lớn về chất lượng, năng lực đội ngũ GV. Ở nhiều trường NCL, kiến thức lý luận về khoa học giáo dục của các thành viên Ban giám hiệu còn chưa cao, vì vậy, việc chỉ đạo triển khai, tổ chức, quản lý, hoạt động rèn luyện và đánh giá kết quả TH,

TTSP cho SV chưa hiệu quả.

Những năm gần đây, chất lượng tuyển sinh đầu vào ở các trường sư phạm nói chung và Trường CĐSP Nghệ An nói riêng thấp hơn trước nên một bộ phận SV có những hạn chế nhất định về năng lực chuyên môn. Tổng hợp báo cáo tổng kết công tác TH, TTSP của các ban chỉ đạo tại các TMN NCL cho thấy một số SV còn hạn chế về kỹ năng giao tiếp, hay rụt rè, e ngại và thiếu chủ động. Nguyên nhân của vấn đề này ngoài yếu tố chủ quan về năng lực của SV còn tác động chính bởi yếu tố khách quan là yêu cầu về năng lực chuyên môn, các bộ kỹ năng (đặc biệt là kỹ năng mềm) và mô hình giáo dục tiên tiến với nhiều ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tại các TMN NCL khiến SV có nhiều bỡ ngỡ, chưa tự tin trong công tác TH, TTSP tại các cơ sở này.

2.4. Giải pháp tăng cường phối hợp giữa nhà trường và các TMN NCL trong công tác thực hành, thực tập sư phạm

2.4.1. Đối với Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

- Mở rộng liên kết, ổn định địa bàn TH, TTSP là một giải pháp rất quan trọng việc nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác TTSP cho SV. Để làm được điều đó, trường cần xây dựng và thiết lập hệ thống trường thực hành, thực tập NCL đảm bảo chất lượng với cơ sở vật chất đầy đủ, đội ngũ phục vụ hoạt động rèn luyện tay nghề cho SV tận tình, chu đáo, tạo điều kiện cho SV được TH, TTSP ở các môi trường đa dạng.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, GV phụ trách nghiệp vụ sư phạm trong công tác thực hành, thực tập tại các khoa đào tạo trong nhà trường. Bên cạnh đào tạo về năng lực chuyên môn, phương pháp bộ môn qua chương trình đào tạo ngành thì việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức nhà giáo cho SV phải tiến hành song song để SV sau khi ra trường đáp ứng được yêu cầu tuyển dụng GV của các TMN trong giai đoạn hiện nay.

- Cập nhật, thống nhất nội dung thực hành bộ môn, TTSP gắn với mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức, cách thức đánh giá kết quả phù hợp với những yêu cầu đổi mới trong đào tạo GV mầm non. Cần tăng cường hơn nữa việc cập nhật cho SV các kiến thức về đổi mới trong chương trình dạy học cũng như các phương pháp mới đang được áp dụng ở các TMN NCL hiện nay. Điều đó sẽ giúp SV không bị bỡ ngỡ, lúng túng khi tiếp cận với chương trình giáo dục mới ở cơ sở thực tập NCL giúp cho SV được tạo cơ hội và môi trường thực tập đa dạng, tốt nhất trong quá trình rèn luyện tay nghề.

- Triển khai tốt việc tập huấn công tác thực hành, thực tập cho Ban chỉ đạo, đội ngũ GV hướng dẫn tại các TMN NCL và cho SV trước khi tham gia TH, TTSP. Các đợt tập huấn này phải giúp Ban Giám hiệu và GV nâng cao kiến thức lí luận về nghiệp vụ sư phạm và quá trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, đặc biệt là để họ hiểu được mục tiêu, nội dung và cách thức, tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ sư phạm cho SV ngành giáo dục mầm non.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, giám sát hoạt động TH, TTSP góp phần phòng ngừa, phát hiện những hạn chế, thiếu sót trong tổ chức thực hiện để kịp thời kiến nghị xử lý vi phạm, đề xuất các biện pháp khắc phục, góp phần chấn chỉnh, duy trì kỷ cương, nề nếp trong hoạt động đào tạo GV mầm non nói chung và công tác thực hành, thực tập nói riêng. Sau mỗi đợt TH, TTSP cần tiến hành tổng kết, đánh giá, xếp loại chất lượng thực hành, thực tập của SV cũng như công tác hướng dẫn của giảng viên, GV các TMN nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác này ở những năm tiếp theo.

2.4.2. Đối với các TMN NCL

Các TMN NCL cần nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân trong nhà trường đối với công tác hướng dẫn SV TH, TTSP. Trong TMN không phải GV hướng dẫn nào cũng hiểu rõ và chấp hành nhiệm vụ của mình trong công tác hướng dẫn TH, TTSP đối với SV. Và trên thực tế, ở một số TMN, những áp lực trong hoạt động TH, TTSP đến SV không phải vì năng lực sư phạm của bản thân còn hạn chế, không phải vì khó khăn trong việc vận dụng lý thuyết vào thực hành... mà đến từ thái độ, trách nhiệm của GV hướng dẫn TTSP. Do vậy, vai trò trách nhiệm của nhà trường - đơn vị hướng dẫn TH, TTSP, của GV hướng dẫn - những người đi trước trong công tác dìu dắt, hướng dẫn thực tập cho đàn em, không chỉ là giai đoạn để SV được đóng vai như những cô giáo mầm non thực thụ, giai đoạn đó GV hướng dẫn còn có ý nghĩa lớn lao với việc bồi đắp tình yêu nghề, vun đắp tình yêu với trẻ nhỏ cho SV. Hiểu được tầm quan trọng, ý nghĩa, ảnh hưởng của người GV hướng dẫn trực tiếp với SV TTSP, chúng tôi đã đưa ra các biện pháp để nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân trong nhà trường đối với công tác hướng dẫn SV TH, TTSP, cụ thể như sau:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giúp GV hiểu được ý nghĩa, vai trò và trách nhiệm của mình trong hướng dẫn SV là việc làm rất cần thiết. Đồng thời giúp các cô giáo thấy được vai trò, sức ảnh hưởng của mình với SV khi đến cơ sở mầm non để TH, TTSP.

- Phổ biến, nâng cao tinh thần trách nhiệm của GV hướng dẫn SV thực tập trong các buổi gặp mặt SV coi đó là một nhiệm vụ trọng tâm của TMN.

- Tổ chức các tiết, giờ hoạt động mẫu cho GV ở các khối lớp để chia sẻ những kinh nghiệm hay trong công tác hướng dẫn SV tại lớp cho đồng nghiệp nghe để học tập và áp dụng.

- Phối hợp với giảng viên NVSP, cán bộ phụ trách thực tập của Trường CĐSP Nghệ An trong suốt thời gian triển khai TH, TTSP để tổ chức kiểm tra định kỳ, đợt xuất công tác hướng dẫn SV và công tác tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ của SV. Việc kiểm tra định kỳ, đợt xuất nhằm giúp GV tại các TMN luôn trong tinh thần tự giác, có trách nhiệm trong công tác hướng dẫn, giúp đỡ SV. Tránh hiện tượng hướng dẫn SV chỉ mang tính hình thức, không đảm bảo yêu cầu về nội dung TH, TTSP.

3. Kết luận

Những kết quả đạt được từ hoạt động rèn nghề trong thực tiễn thông qua việc phối hợp trong công tác TH, TTSP giữa Trường CĐSP Nghệ An với các TMN NCL có thể khẳng định rằng, việc vận dụng một số giải pháp nêu trên có ý nghĩa vô cùng quan trọng, quyết định hiệu quả công tác rèn luyện nghiệp vụ cho SV trong bối cảnh đổi mới về giáo dục và hội nhập trong giai đoạn hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 66/2018/TT-BGDĐT, Quy định Chuẩn nghề nghiệp GV mầm non*, Hà Nội.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 13/2018/TT-BGDĐT, Thông tư sửa đổi, bổ sung điều 14 của Quy chế tổ chức và hoạt động TMN tự thực ban hành kèm theo thông tư số 13/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2015, ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*. Hà Nội.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập dân lập và tư thục*, Hà Nội.

4. Quốc hội (2019), *Luật Giáo dục 2019 và Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ban hành “Quy định chuẩn nghề nghiệp GV mầm non”, thay thế Quyết định 02/2008/QĐ-BGDĐT*. Hà Nội.

6. Chính phủ (2020), *Nghị định 105/2020/NĐ-CP, Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non*, (Có hiệu lực từ 01/11/2020). Hà Nội.

7. Trường CĐSP Nghệ An, *Quy chế Thực hành, Thực tập sư phạm*, Nghệ An.